

Số: /2026/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khối, xóm, thôn, bản; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm, thôn, bản; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ dân vận ở khối, xóm, thôn, bản; định mức phân bổ dự toán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy định pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khối, xóm, thôn, bản; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm, thôn, bản; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ dân vận ở khối, xóm, thôn, bản trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Người hoạt động không chuyên trách ở khối, xóm, thôn, bản;
- b) Người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm, thôn, bản;
- c) Các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và tổ dân vận ở khối, xóm, thôn, bản;
- d) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Quy định chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở khối, xóm, thôn, bản

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở khối, xóm, thôn, bản gồm 03 chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn, xóm, bản; Khối trưởng; Trưởng Ban Công tác mặt trận.

2. Mức phụ cấp

TT	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (Lần mức lương cơ sở)	
		Thôn, xóm, bản có từ 700 hộ gia đình trở lên; khối có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; khối, xóm, thôn, bản thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; khối, xóm, thôn, bản thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới	Khối, xóm, thôn, bản còn lại
	Tổng	9,0	7,5
1	Bí thư Chi bộ	3,2	2,7
2	Trưởng thôn, tổ dân phố	3,2	2,7
3	Trưởng ban công tác mặt trận	2,6	2,1

Điều 3. Quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ dân vận ở khối, xóm, thôn, bản

1. Chức danh, mức hỗ trợ hàng tháng đối với người tham gia hoạt động ở khối, xóm, thôn, bản.

TT	Chức danh	Mức hỗ trợ hàng tháng (Lần mức lương cơ sở)	
		Thôn, xóm, bản có từ 700 hộ gia đình trở lên; khối có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; khối, xóm, thôn, bản thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; khối, xóm, thôn, bản thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới	Các khối, xóm còn lại
1	Phó Trưởng khối/ xóm/thôn/bản	1,8	1,55
2	Thôn, Tổ đội trưởng	1,3	1,15
3	Bí thư Chi đoàn thanh niên	0,55	0,45
4	Chi hội trưởng hội phụ nữ	0,55	0,45
5	Chi hội trưởng hội nông dân	0,55	0,45
6	Chi hội trưởng hội Cựu chiến binh	0,55	0,45
7	Chi hội trưởng hội Người cao tuổi	0,55	0,45
8.1	Nhân viên y tế thôn bản kiêm nhiệm công tác dân số tại các xã khó khăn	1,1	1,1
8.2	Nhân viên y tế thôn, xóm, bản kiêm nhiệm công tác dân số tại các xã còn lại và cộng tác viên dân số khối kiêm nhiệm công tác y tế tại các phường	0,75	0,75

2. Mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ dân vận ở khối, xóm

a) Tổ dân vận ở thôn, xóm, bản có từ 700 hộ gia đình trở lên; khối có từ 1.000 hộ gia đình trở lên; khối, xóm, thôn, bản thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; khối, xóm thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới: 4.000.000 đồng/tổ/năm;

b) Tổ dân vận ở các thôn, xóm, khối, bản còn lại: 3.200.000 đồng/tổ/năm.

Điều 4. Định mức phân bổ dự toán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (Hội Cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh)

1. Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại I: 32.000.000 đồng/tổ chức/năm.
2. Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại II: 28.000.000 đồng/tổ chức/năm.
3. Đối với đơn vị hành chính cấp xã loại III: 24.000.000 đồng/tổ chức/năm.

Điều 5. Quy định về mức phụ cấp kiêm nhiệm

1. Người hoạt động không chuyên trách ở khối, xóm kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm; Người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm thì được hưởng 50% mức hỗ trợ hàng tháng (phụ cấp kiêm nhiệm).

2. Mỗi người được giữ tối đa 02 chức danh (kể cả chức danh kiêm nhiệm)

3. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách quy định tại Nghị quyết này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trong đó, kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (quy định tại Điều 4 Nghị quyết này) được bố trí từ nguồn kinh phí chi hoạt động quản lý hành chính cấp xã theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XIX, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày tháng năm 2026 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, xóm, khối, bản; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở khối, xóm, thôn, bản; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ dân vận ở khối, xóm, thôn, bản; định mức phân bổ dự toán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh (để báo cáo);
- Đoàn ĐBQH;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Nghĩa Hiếu

